TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 70/2024/QĐCNTTLH	*Hàm Yên, ngày 15 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Lương Thị N và ông Giá Văn C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của người khởi kiện là bà Lương Thị N, sinh năm 1988.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 10 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Bà Lương Thị N, sinh năm 1988.

+ Người bị kiện: Ông Giá Văn C, sinh năm 1981.

Cùng nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 10 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lương Thị N và ông Giá Văn C cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 255/2008 do Ủy ban nhân dân xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 31/12/2008 cho bà Lương Thị N và ông Giá Văn C không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà Lương Thị N và ông Giá Văn C cùng xác định vợ chồng có 03 con chung là cháu Giá Thị Thanh N, sinh ngày 10/02/2009; cháu Giá Đình T, sinh ngày 11/3/2011 và cháu Giá Ngọc H, sinh ngày 28/11/2016.

+ Giao các con chung là cháu Giá Thị Thanh N, sinh ngày 10/02/2009; cháu Giá Đình T, sinh ngày 11/3/2011 và cháu Giá Ngọc H, sinh ngày 28/11/2016 cho ông Giá Văn C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Bà Lương Thị N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng ông Giá Văn C cho các con chung số tiền là 500.000 đồng/cháu/tháng (tức 1.500.000đồng/3cháu/tháng); Phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng; Thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 11/2024 cho đến khi các cháu Giá Thị Thanh N, cháu Giá Đình T và cháu Giá Ngọc H đủ 18 tuổi trưởng thành; Bà Lương Thị N có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở; Các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Khoản tiền phải cấp dưỡng, kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và ông Giá Văn C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Lương Thị N chậm nộp thì phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm nộp tương ứng với thời gian chậm nộp. Lãi suất phát sinh thực hiện theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung, đất đai chung: Bà Lương Thị N và ông Giá Văn C cùng xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết khi ly hôn.

- Về công nợ chung: Bà Lương Thị N và ông Giá Văn C cùng xác định không có, không yêu cầu giải quyết khi ly hôn.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- UBND xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Tùng